

Bản án số: 124/2022/HSPT

Ngày 19 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh Vân.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tấn Đức và ông Nguyễn Duy Thuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2022/TLPT-HS ngày 21/4/2022, đối với các bị cáo Nguyễn Thị Thanh H, Trần Đức T về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2022/HS-ST ngày 28/02/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

*** Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Nguyễn Thị Thanh H; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 22/02/1986; Tại: tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Bá T và con bà Nguyễn Thị Như H; Chồng Nguyễn Tam K (đã ly hôn), có 03 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Đức T; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 09/7/1996; Tại: tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Phụ xe; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Trần Văn D và con bà Đoàn Thị L; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Thanh H và Trần Đức T là bạn bè, đang qua lại tìm hiểu nhau. H là chủ tiệm photocopy K, địa chỉ 10 K, P.A, TX.B, tỉnh Đắk Lắk.

Trong tháng 8 và tháng 9/2021 trên địa bàn thị xã B và tỉnh Đắk Lắk tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp nên đang áp dụng biện pháp chống dịch theo Chỉ thị 15, Chỉ thị 16, người dân muốn đi lại phải có phiếu test nhanh âm tính với Covid-19. Từ ngày 13/8/2021 đến ngày 14/9/2021 tại quán photocopy K, H đã làm giả 05 phiếu xét nghiệm test nhanh Covid-19 của Bệnh viện Đa khoa H, 01 biên lai thu tiền và 01 phiếu kết quả xét nghiệm của Bệnh viện nhi T cho 05 cá nhân. T biết đó là giấy tờ giả nhưng vẫn giúp H đi giao, cụ thể:

- Lần 1, ngày 13/8/2021: Làm giả 01 Phiếu kết quả xét nghiệm test nhanh Covid-19 và 01 biên lai đã thu tiền của Bệnh viện nhi T (tên Nguyễn Quang A) cho một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch. Người này không đến lấy.

- Lần 2, đầu tháng 9/2021 (không nhớ ngày): Làm giả 01 Phiếu kết quả xét nghiệm test nhanh Covid-19 (tên Mai Văn P), thu lợi bất chính 150.000 đồng. H trực tiếp giao cho P. P đã xé bỏ vì nghi là giấy giả.

- Lần 3, ngày 11/9/2021: Làm giả 01 Phiếu kết quả xét nghiệm test nhanh Covid-19 của Bệnh viện đa khoa H (tên Lê Ngọc V), thu lợi bất chính 150.000 đồng. T là người giao giấy cho P.

- Lần 4, ngày 14/9/2021: Làm giả 02 Phiếu kết quả xét nghiệm test nhanh Covid-19 của Bệnh viện đa khoa thị xã B (tên Mai Văn P, Lê Ngọc V). T đến địa điểm giao giấy cho P thì bị bắt quả tang.

Cùng ngày H làm giả 01 Phiếu kết quả xét nghiệm test nhanh Covid-19 của Bệnh viện Đa khoa H (tên Nguyễn Tuấn P) nhưng chưa giao được.

Tại Kết luận giám định số 978/KLGD-PC09 ngày 11/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chữ ký, con dấu tại các phiếu xét nghiệm không phải do một người ký ra và do một con dấu đóng ra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2022/HS-ST ngày 28/02/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk quyết định:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thị Thanh H 02 năm tù, về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 341; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Đức T 01 năm 03 tháng tù, về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Ngoài ra, bản án còn quyết định xử lý vật chứng, án phí.

Ngày 08/3/2022 các bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt và cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên kháng cáo và đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Thị Thanh H về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” điểm a khoản 3 Điều 341 của Bộ luật hình sự và bị cáo Trần Đức T về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” điểm b, c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật hình sự là đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo là thỏa đáng, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 13/8/2021 đến ngày 14/9/2021 tại tiệm photocopy K, địa chỉ số 10 K, P.A, TX.B, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Thị Thanh H đã làm giả 05 phiếu xét nghiệm test nhanh Covid-19 của Bệnh viện Đa khoa H, 01 biên lai thu tiền và 01 phiếu kết quả xét nghiệm của Bệnh viện nhi T cho 05 cá nhân. Trần Đức T 02 lần giúp H đi giao 03 phiếu kết quả xét nghiệm cho các đối tượng. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Thị Thanh H về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” tại điểm a khoản 3 Điều 341 của Bộ luật hình sự và bị cáo Trần Đức T về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” tại điểm b, c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo đề nghị giảm hình phạt và cho hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Nguyễn Thị Thanh H làm nghề photocopy, chỉ vì mục đích lợi nhuận đã lợi dụng tình hình dịch bệnh Covid-19 làm giả phiếu kết quả xét nghiệm Covid-19 cho các đối tượng sử dụng để đi qua chốt kiểm dịch hoặc khi bị cơ quan chức năng kiểm tra. Bị cáo Trần Đức T do có quan hệ tình cảm yêu đương với bị cáo Nguyễn Thị Thanh H đã giúp sức cho H trong việc giao các phiếu kết quả xét nghiệm giả cho các đối tượng. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt 02 năm tù đối với bị cáo H, 01 năm 03 tháng tù đối với bị cáo T là phù hợp. Các bị cáo phạm tội nhiều lần, trong đó bị cáo H 02 lần làm giả cùng lúc 02 tài liệu (Phiếu kết quả xét nghiệm và biên lai thu tiền), bị cáo T 01 lần cùng lúc giao 02 tài liệu giả (Phiếu kết quả xét nghiệm), là tội phạm nghiêm trọng nên thuộc trường hợp không cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo và điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo. Do đó HĐXX không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Bị cáo H đã lợi dụng tình hình dịch bệnh để phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm l khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng là thiếu sót, cần rút kinh nghiệm.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự,

- Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Thanh H và Trần Đức T. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 05/2022/HS-ST ngày 28/02/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thị

Thanh H 02 năm tù về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 341; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Đức T 01 năm 03 tháng tù về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

[2] Về án phí: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo Nguyễn Thị Thanh H và Trần Đức T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT - CA T.Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND TX.Buôn Hồ;
- VKSND TX.Buôn Hồ;
- Công an TX.Buôn Hồ;
- Chi cục THADS TX.Buôn Hồ;
- CQTHAHS Công an TX.Buôn Hồ;
- Các bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hạnh Vân